

# TỌA ĐÀM

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỪ 01/01/2018 – TÁC ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP  
CHO CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC HIỆP HỘI CHẾ BIẾN  
VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM**

- Email: [ts.binh.quanlynhansu@gmail.com](mailto:ts.binh.quanlynhansu@gmail.com)
- Mobile: 0911 990 686

## GIẢNG VIÊN - TS ĐỖ NGÂN BÌNH

- ✓Tiến sĩ luật học, Phó Giám đốc Trung tâm tư vấn pháp luật - Trường Đại học luật Hà Nội.
- ✓Có nhiều kinh nghiệm tư vấn pháp luật và tập huấn về lao động tiền lương tại các đơn vị như: Đài Truyền hình Việt Nam, Công ty Honda Việt Nam, Công ty TNHH Piaggio Việt Nam, PV Gas, Công ty Đường ống khí Nam Côn Sơn, PV COATING, Supor, Agribank, Vietcombank, VietinBank, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông, Tập đoàn điện lực, Tập đoàn dầu khí, Công ty Chứng khoán BIDV, Tổng Công ty Viglacera, Công ty TNHH Ford Việt Nam, Công ty TNHH Vàng bạc Đá quý Bảo tín Minh Châu, Công ty ô tô Toyota Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex, Tập đoàn Vingroup, Công ty TNHH một thành viên Vinpearl Nha Trang, Công ty Cổ phần Traphaco, ....
- ✓Chuyên gia cao cấp tham gia quá trình xây dựng Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội hiện hành và dự thảo Bộ luật Lao động sửa đổi sắp tới.

Email: [ts.binh.quanlynhansu@gmail.com](mailto:ts.binh.quanlynhansu@gmail.com)  
Mobile: 0911 990 686

# NỘI DUNG

**1. Quy định của pháp luật về tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động từ 01/01/2018 trở đi**

**2. Một số vướng mắc của VASEP và hướng giải quyết trong thời gian tới**

**3. Hỏi - Đáp**

3

## **1. Quy định của pháp luật về tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động từ 01/01/2018 trở đi**

**- Tỷ lệ % đóng các loại bảo hiểm bắt buộc**

**- Nền tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội**

**- Đối tượng phải đóng và đối tượng không phải đóng bảo hiểm xã hội**

**- Rủi ro pháp lý khi vi phạm quy định về đóng bảo hiểm xã hội**

4

## TỶ LỆ % ĐÓNG CÁC LOẠI BẢO HIỂM TỪ 01/6/2017 trở đi

		NSDLĐ	NLĐ
BHXH	Hưu trí, tử tuất	14%	8%
	Ốm đau, thai sản	3%	-
Bảo hiểm TNLĐ, BNN		0,5%	-
BHYT		3%	1,5%
BHTN		1%	1%
Tổng (32%)		21,5%	10,5%

## Nền tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội

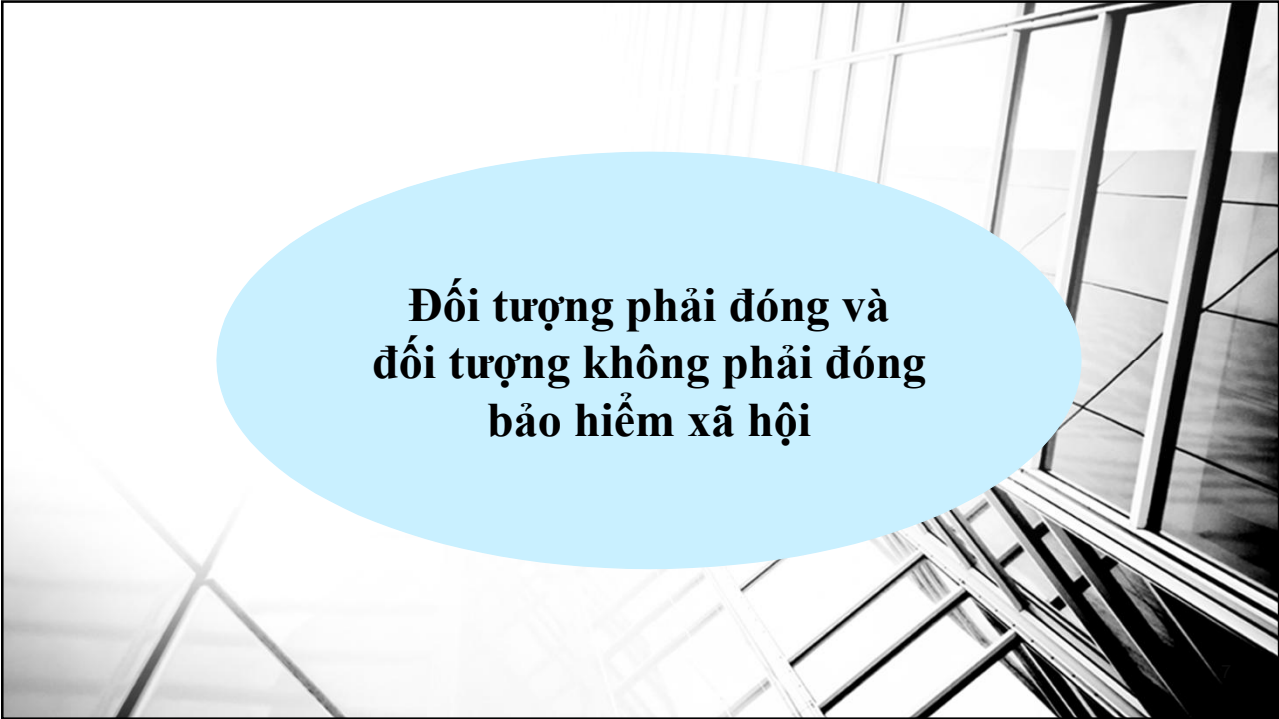
### **Khoản 2 Điều 89 Luật BHXH 2014:**

*“Điều 89. Tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc*

...

*2. Đối với người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương và phụ cấp lương theo quy định của pháp luật về lao động.*

*Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 trở đi, tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức lương, phụ cấp lương và các khoản bổ sung khác theo quy định của pháp luật về lao động.”*



**Đối tượng phải đóng và  
đối tượng không phải đóng  
bảo hiểm xã hội**

**Rủi ro pháp lý khi vi phạm quy định về đóng bảo hiểm xã hội**

*Xử lý vi phạm  
hành chính*

*Bị đơn vị  
đánh giá độc  
lập xác định  
là không tuân  
thủ quy định  
pháp luật*

*Truy cứu  
trách nhiệm  
hình sự*

8

## XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

**Điều 13 Nghị định 95/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi NĐ 88/2015/NĐ-CP**

**“Điều 13. Vi phạm quy định về tiền lương**

...

**5. Phạt tiền người sử dụng lao động khi có hành vi không trả thêm một khoản tiền tương ứng với mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và tiền nghỉ phép hằng năm cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật theo một trong các mức sau đây:**

- a) Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng với vi phạm từ 01 người đến 10 người lao động;**
- b) Từ 5.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng với vi phạm từ 11 người đến 50 người lao động;**
- c) Từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng với vi phạm từ 51 người đến 100 người lao động;**
- d) Từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng với vi phạm từ 101 người đến 300 người lao động;**
- đ) Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng với vi phạm từ 301 người lao động trở lên.**

...

**Điều 13 Nghị định 95/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi NĐ 88/2015/NĐ-CP**

**“Điều 13. Vi phạm quy định về tiền lương**

...

**7. Biện pháp khắc phục hậu quả:**

- a) Buộc trả đủ tiền lương cộng với khoản tiền lãi của số tiền lương chậm trả, trả thiếu cho người lao động tính theo mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn cao nhất của các ngân hàng thương mại nhà nước công bố tại thời điểm xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này;**
- b) Buộc trả đủ khoản tiền tương ứng với mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp và tiền nghỉ phép hằng năm cho người lao động đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 5 Điều này.”**

10

**Điều 26 Nghị định 95/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi NĐ 88/2015/NĐ-CP**

*“Điều 26. Vi phạm quy định về đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp*

*1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với người lao động có hành vi thỏa thuận với người sử dụng lao động không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp hoặc tham gia không đúng mức quy định.*

*2. Phạt tiền với mức từ 12% đến 15% tổng số tiền phải đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính nhưng tối đa không quá 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động có một trong các hành vi sau đây:*

- a) Chậm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp;*
- b) Đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp không đúng mức quy định;*
- c) Đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp không đủ số người thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp.*

11

**Điều 26 Nghị định 95/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung bởi NĐ 88/2015/NĐ-CP**

*“Điều 26. Vi phạm quy định về đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp*

*3. Phạt tiền với mức từ 18% đến 20% tổng số tiền phải đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính nhưng tối đa không quá 75.000.000 đồng đối với người sử dụng lao động không đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp cho toàn bộ người lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp.*

*4. Biện pháp khắc phục hậu quả:*

- a) Buộc truy nộp số tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp chưa đóng, chậm đóng đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;*
- b) Buộc đóng số tiền lãi của số tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp chưa đóng, chậm đóng theo mức lãi suất của hoạt động đầu tư từ Quỹ bảo hiểm xã hội trong năm đối với vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.”*

12

**Điều 57 Nghị định 176/2013/NĐ-CP:**

*Điều 57. Vi phạm quy định về đóng bảo hiểm y tế*

- 1. Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng đối với hành vi không đóng bảo hiểm y tế của cá nhân có trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế.*
- 2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi đóng bảo hiểm y tế không đủ số người có trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế của người sử dụng lao động.*
- 3. Phạt tiền đối với hành vi không đóng bảo hiểm y tế cho toàn bộ số người lao động có trách nhiệm tham gia bảo hiểm y tế của người sử dụng lao động theo một trong các mức sau đây:*
  - a) Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, khi vi phạm dưới 10 người lao động;*
  - b) Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, khi vi phạm từ 10 đến dưới 50 người lao động;*
  - c) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, khi vi phạm từ 50 đến dưới 100 người lao động;*
  - d) Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, khi vi phạm từ 100 đến dưới 500 người lao động;*
  - đ) Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, khi vi phạm từ 500 đến dưới 1.000 người lao động;*
  - e) Từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, khi vi phạm từ 1.000 người lao động trở lên.*

13

**Điều 57 Nghị định 176/2013/NĐ-CP:**

*Điều 57. Vi phạm quy định về đóng bảo hiểm y tế*

- 4. Phạt tiền đối với hành vi đóng bảo hiểm y tế không đủ số tiền phải đóng theo một trong các mức sau đây:*
  - a) Từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị dưới 5.000.000 đồng;*
  - b) Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng;*
  - c) Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 10.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng;*
  - d) Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 20.000.000 đồng đến dưới 40.000.000 đồng;*
  - đ) Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 40.000.000 đồng đến dưới 60.000.000 đồng;*
  - e) Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 60.000.000 đồng đến dưới 80.000.000 đồng;*
  - g) Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 80.000.000 đồng đến dưới 120.000.000 đồng;*
  - h) Từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 120.000.000 đồng đến dưới 160.000.000 đồng;*
  - i) Từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng đối với mức vi phạm có giá trị từ 160.000.000 đồng trở lên.*

14

**Điều 57 Nghị định 176/2013/NĐ-CP:**

**Điều 57. Vi phạm quy định về đóng bảo hiểm y tế**

**5. Biện pháp khắc phục hậu quả:**

**a) Buộc nộp số tiền phải đóng vào tài khoản thu của quỹ bảo hiểm y tế đối với hành vi quy định tại Khoản 1 Điều này;**

**b) Buộc hoàn trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo quyền lợi và mức hưởng bảo hiểm y tế mà đối tượng tham gia bảo hiểm y tế đã phải tự chi trả trong khám bệnh, chữa bệnh (nếu có) đối với hành vi quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này. Trường hợp không hoàn trả được cho đối tượng thì nộp vào ngân sách nhà nước;**

**c) Buộc nộp số tiền phải đóng và lãi phát sinh của số tiền phải đóng hoặc số tiền chưa đóng, chậm đóng vào tài khoản thu của quỹ bảo hiểm y tế đối với hành vi quy định tại các Khoản 2, 3 và 4 Điều này.**

15

**Bị đơn vị đánh giá độc lập xác định là  
không tuân thủ quy định pháp luật**

16



## TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

### **Điều 216 Bộ luật Hình sự 2015**

*“Điều 216. Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động*

*1. Người nào có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động mà gian dối hoặc bằng thủ đoạn khác để không đóng hoặc không đóng đầy đủ theo quy định từ 06 tháng trở lên thuộc một trong những trường hợp sau đây, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 01 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm:*

- a) Trốn đóng bảo hiểm từ 50.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng;*
- b) Trốn đóng bảo hiểm cho từ 10 người đến dưới 50 người lao động.*

17

## TRUY CỨU TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

### **Điều 216 Bộ luật Hình sự 2015**

*“Điều 216. Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng năm đến 03 năm:*

- a) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- b) Trốn đóng bảo hiểm từ 300.000.000 đồng đến dưới 1.000.000.000 đồng;*
- c) Trốn đóng bảo hiểm cho từ 50 người đến dưới 200 người;*
- d) Không đóng số tiền bảo hiểm đã thu hoặc đã khấu trừ của người lao động quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều này.*

18

### **Điều 216 Bộ luật Hình sự 2015**

*“Điều 216. Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động*

...

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

- a) Trốn đóng bảo hiểm 1.000.000.000 đồng trở lên;*
- b) Trốn đóng bảo hiểm cho 200 người trở lên;*
- c) Không đóng số tiền bảo hiểm đã thu hoặc đã khấu trừ của người lao động quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 2 Điều này.*

19

### **Điều 216 Bộ luật Hình sự 2015**

*“Điều 216. Tội trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động*

*4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

*5. Pháp nhân thương mại phạm tội quy định tại Điều này, thì bị phạt như sau:*

- a) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng;*
- b) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng;*
- c) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng.”*

20

## 2. Một số vướng mắc của VASEP và hướng giải quyết trong thời gian tới

2.1.

• *Một số vướng mắc*

2.2.

• *Hướng giải quyết trong thời gian tới*

21

### 2.1. Một số vướng mắc

Về đối tượng  
đóng bảo hiểm  
xã hội

Về phương  
thức đóng bảo  
hiểm xã hội

Các vướng mắc  
khác (trao đổi  
trực tiếp tại  
buổi tọa đàm)

22

## Vướng mắc về đối tượng đóng bảo hiểm xã hội

+ Doanh nghiệp vẫn phải đóng BHXH cho những người lao động không làm việc, không hưởng tiền lương hoặc nghỉ ốm đau dưới 14 ngày công trong tháng, trong khi những ngày nghỉ đó người lao động không tạo ra sản phẩm cho doanh nghiệp.

+ Doanh nghiệp đề xuất người lao động nghỉ không hưởng lương ngày nào thì tự đóng bảo hiểm xã hội ngày đó, trừ trường hợp nghỉ hưởng chế độ thai sản theo quy định.

23

## Vướng mắc về phương thức đóng bảo hiểm xã hội

+ Doanh nghiệp không thể chốt công lao động vào ngày cuối cùng của tháng, đồng nghĩa với việc không thể chốt danh sách lao động đủ điều kiện tham gia bảo hiểm xã hội trong tháng như quy định pháp luật.

+ Doanh nghiệp đề xuất quy định về việc gia hạn thời gian chốt danh sách người lao động đủ điều kiện tham gia bảo hiểm xã hội chậm nhất đến ngày 15 của tháng tiếp theo.

24

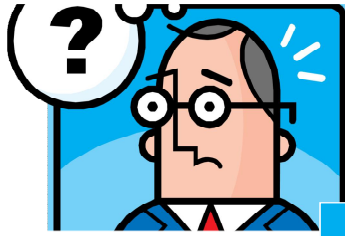


**Vướng mắc khác**

25



**2.2. Hướng giải quyết  
trong thời gian tới**



### 3. HỎI - ĐÁP

27



*Cảm ơn Quý vị  
đã theo dõi và lắng nghe!*

28